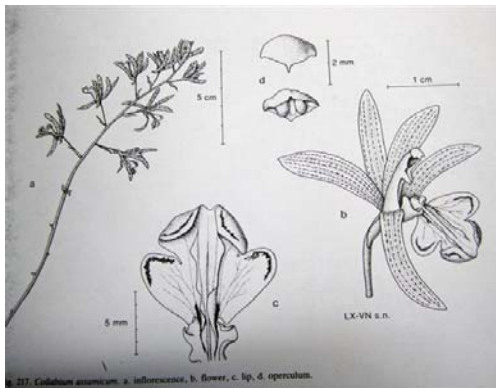


Collabium Blume 1825

Trên thế giới có 11 giống, Việt Nam có 4.

Collabium annamense Gagnep. 1950 - xin xem *Thecostele alata* Parish & Rechb. f. 1874.

1 *Collabium assamicum* (Hook. f.) Seidenf. 1983



Hình vẽ: LX-VN



Ảnh: Phan kế Lộc

Tên Việt: Cô lý Bắc (TH).

Mô tả: Địa lan lá dài 10 phân, rộng 3-5 phân, chùm hoa ở ngọn dài 50-60 phân, hoa 5-7 chiếc to 1.5-2 phân.

Nơi mọc: Lai Châu, Sơn La, Tam Đảo, Nghệ An.

Collabium balansae (Gagnep.) Tang & F.T.Wang 1951 - xin xem *Collabium chinensis* (Rolfe) T. Tang & F.T. Wang 1977.

2 *Collabium chinensis* (Rolfe) T. Tang & F.T. Wang 1977

Đồng danh: *Collabiopsis chinensis* (Rolfe) S.S.Ying 1990; *Collabium balansae* (Gagnep.) Tang & F.T.Wang 1951; **Nephelaphyllum chinense* Rolfe 1896; *Tainia balansae* Gagnep. 1932.



Ảnh: Nguyễn quang Thuyết



Ảnh: Nguyễn quang Thuyết

Tên Việt: Liên thiết Trung quốc (PHH), Cô lý Tàu (TH).

Mô tả: Địa lan, lá 1 chiếc, dài 15 phân rộng 5-6 phân. Chùm hoa mọc ở gốc, hoa 4-9 chiếc, to 2 phân, nở vào mùa Hạ.

Nơi mọc: Tam Đảo, Vĩnh Phúc, Tây Nguyên, Quảng Bình, Thanh Hoá.

3 *Collabium chloranthum* (Gagnep.) Seidenf. 1983

Đồng danh: *Calanthe chlorantha* Gagnep.1932; *Chrysoglossum chloranthum* (Gagnep.) Tang & F.T.Wang 1951; *Collabiopsis chlorantha* (Gagnep.) S.S.Ying 1990.



Ảnh: Nông văn Duy



Ảnh Trương quang Tâm

Tên Việt: Liên thiết hoa xanh (PHH), Cô lý xanh (TH).

Mô tả: Địa lan, lá một chiếc màu xanh nâu. Chùm hoa 30-40 phân, hoa 5-7 chiếc, to 2-3 phân.

Nơi mọc: Núi Bì Đúp, Lâm Đồng.

Ảnh: Trương quang Tâm



4 *Collabium formosanum* Hayata 1911

Đồng danh: *Collabiopsis formosanum* (Hayata) S.S.Ying 1977; *Collabiopsis uraiensis* (Fukuy.) S.S.Ying 1977; *Collabium uraiense* Fukuy 1934.



Photo by sulo

Ảnh: Sulo



Photo by sulo

Ảnh: Sulo

Tên Việt: Liên thiết Đài loan (PHH), Cô lý Đài loan (TH).

Mô tả: Địa lan nhỏ, lá 1 chiếc, chùm hoa mọc ở gốc cao 30 phân, hoa 4-9 chiếc to 2.5 phân, nở vào mùa Hạ.

Nơi mọc: Lào Cai, Sa Pa.